

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số VI.1.1-2012.15.

NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN CỦA CHA MẸ TRONG GIÁO DỤC GIÁ TRỊ CHO CON

158455

Nguyễn Văn Lược

Khoa Tâm lý học, Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội

TÓM TẮT

Bài báo phản ánh kết quả khảo sát 1719 cha mẹ có con trong độ tuổi từ 14-18 ở Hà Nội, Huế và thành phố Hồ Chí Minh về những thuận lợi, khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho con em họ. Kết quả nghiên cứu cho thấy các thuận lợi chủ yếu của cha mẹ là các thành viên trong gia đình đoàn kết yêu thương lẫn nhau; người lớn là tấm gương sáng cho con em học tập; có sự thống nhất giữa cha và mẹ trong việc giáo dục giá trị cho trẻ. Các khó khăn chủ yếu là môi trường xã hội thiếu lành mạnh; thiếu các điều kiện (cơ sở vật chất) cho việc giáo dục trẻ. Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về những khó khăn và thuận lợi của cha mẹ xét theo tiêu chí địa bàn cư trú, trình độ học vấn và nghề nghiệp của họ.

Từ khóa: Giáo dục giá trị; Thuận lợi, khó khăn khi giáo dục giá trị cho trẻ.

Ngày nhận bài: 10/2014; **Ngày duyệt đăng bài:** 25/1/2015

1. Đặt vấn đề

Giá trị là những gì chúng ta cho là quan trọng và có ý nghĩa đối với cuộc sống, có khả năng định hướng, điều khiển, điều chỉnh suy nghĩ, hành vi, góp phần hình thành đạo đức, lối sống của mỗi người. Chính vì vậy, giáo dục giá trị và định hướng giá trị cho thế hệ trẻ là một việc quan trọng và cần thiết đối với mỗi quốc gia.

Đã có nhiều nghiên cứu chứng minh vai trò quan trọng của gia đình đối với sự hình thành, phát triển nhân cách của trẻ. Việc giáo dục những giá trị tốt đẹp cho trẻ là công việc rất quan trọng. Nhiệm vụ này trước hết thuộc về các gia đình vì ngay từ nhỏ trẻ đã sống và lớn lên trong gia đình. Do đó, việc giáo dục giá trị đúng đắn cho trẻ có vai trò quan trọng trong việc hình thành những phẩm chất và năng lực tốt đẹp ở người công dân tương lai. Tuy nhiên, việc giáo dục giá trị cho trẻ em trong các gia đình hiện nay đang gặp những khó khăn, lúng túng nhất định như giáo dục trẻ cái gì (nội dung)? Bằng phương pháp nào (hình thức)? Ai đóng vai trò chính trong việc giáo dục các giá trị tốt đẹp cho trẻ? ... vẫn là những vấn đề còn gây tranh cãi. Xuất phát từ thực tiễn trên, mục đích của nghiên cứu này nhằm tìm hiểu xem cha mẹ đang có con học ở bậc trung học cơ sở, trung học phổ thông đang gặp phải những khó khăn, thuận lợi gì trong việc giáo dục giá trị cho con em họ. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu có thể đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình.

2. Mẫu khảo sát và phương pháp nghiên cứu

2.1. Mẫu khảo sát

Mẫu của nghiên cứu này gồm 1.800 cha mẹ có con đang học trung học cơ sở, trung học phổ thông ở 3 địa bàn Tp. Hà Nội, Tp. Huế và Tp. Hồ Chí Minh. Qua quá trình làm sạch dữ liệu, chúng tôi thu được phiếu trả lời của 1719 cha mẹ. Độ tuổi trung bình của cha mẹ trong nghiên cứu này là 45,7 (SD = 5,8).

Bảng 1. Đặc điểm của mẫu nghiên cứu

Tiêu chí		Tổng	
		Số lượng	%
1. Địa phương	Tp. Hà Nội	589	34,3
	Tp. Huế	558	32,5
	Tp. Hồ Chí Minh	569	33,2
2. Học vấn	Tiểu học, THCS	484	32,1
	THPT	599	39,7
	Trung cấp, CĐ, ĐH	426	28,1
3. Nhóm nghề nghiệp	Công chức, viên chức nhà nước	480	26,7
	Kinh doanh, buôn bán nhỏ, nghề tự do	636	35,3
	Công nhân, nông dân	321	17,8
4. Có con đang học	Trung học cơ sở	682	39,7
	Trung học phổ thông	1027	57,6

5. Độ tuổi	Từ 26 tới 45 tuổi	886	52,7
	Từ 46- 65 tuổi	795	47,3
6. Nơi sinh sống	Nội thành	859	50,0
	Ngoại thành/nông thôn	860	50,0
7. Cha hay mẹ	Cha	852	49,6
	Mẹ	867	50,4

2.2. Thu thập dữ liệu

Nghiên cứu này được tiến hành từ tháng 1-4/2014. Chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: nghiên cứu tài liệu; điều tra bằng bảng hỏi và xử lý số liệu bằng thống kê toán học, trong đó phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi.

Chúng tôi đã thiết kế 2 thang đo để khảo sát đánh giá của cha mẹ về những khó khăn, thuận lợi mà họ gặp phải trong quá trình giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình, cụ thể: Thang đo những thuận lợi của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho con cái gồm 9 items, Cronbach's Alpha = 0,87; Thang đo những khó khăn của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho con cái gồm 7 items, Cronbach's Alpha = 0,90.

2.3. Tiêu chí đánh giá

Mỗi item được cho điểm từ 1 tới 6, trong đó 1 là mức độ biểu hiện thấp nhất và 6 là mức độ biểu hiện cao nhất. Mức độ biểu hiện càng cao tức là cha mẹ đánh giá thuận lợi/khó khăn đó càng cao và ngược lại. Sau khi tính toán, chúng tôi chia những thuận lợi/khó khăn của cha mẹ trong việc giáo dục giá trị cho con thành 3 mức độ sau:

Mức	Điểm trung bình	Tính chất
Mức 1:	Từ 1,00 => 2,49	Thuận lợi/khó khăn ở mức thấp
Mức 2:	Từ 2,50 => 4,49	Thuận lợi/khó khăn ở mức trung bình
Mức 3:	Từ 4,50 => 6,00	Thuận lợi/khó khăn ở mức cao

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Những thuận lợi của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho con

Bảng 2. Những thuận lợi của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho con

Các thuận lợi	ĐTB	ĐLC	Mức độ
1. Mọi người trong gia đình yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau	5,00	0,95	3

2. Người lớn trong gia đình là tấm gương tốt cho việc giáo dục giá trị cho trẻ	4,97	0,97	3
3. Môi trường nơi sinh sống (gia đình, làng xã) lành mạnh	4,97	0,91	3
4. Có sự đồng thuận giữa cha và mẹ trong giáo dục giá trị cho con	4,81	1,03	3
5. Bạn bè, trường, lớp có ảnh hưởng tốt đến trẻ	4,69	1,00	3
6. Các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng tộc, có ảnh hưởng tốt đến trẻ	4,68	1,09	3
7. Ông bà giúp đỡ nhiều trong việc truyền dạy những giá trị tốt đẹp cho con cháu	4,66	1,15	3
8. Cha mẹ có kiến thức, kĩ năng trong việc giáo dục giá trị cho con	4,49	1,04	3
9. Kiến thức, kĩ năng giáo dục giá trị cho trẻ được phổ biến rộng rãi trên sách báo, truyền thông	4,63	1,09	3
Tổng	4,76	0,73	3

Từ các kết quả nghiên cứu ở bảng 2 chúng tôi rút ra một số nhận xét sau đây: Nhìn chung cha mẹ đánh giá những thuận lợi trong giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình ở mức cao ($\bar{X} = 4,76$, $SD\ 0,73$). Điều này cho thấy, cha mẹ ít gặp những trở ngại, khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho trẻ trong gia đình. “Mọi người trong gia đình yêu thương lẫn nhau”, “Người lớn trong gia đình là tấm gương tốt” là những yếu tố thuận lợi nhất trong việc giáo dục giá trị cho con cái. Theo chúng tôi, sở dĩ cha mẹ đánh giá cao những yếu tố trên là vì gia đình, đặc biệt là cha mẹ, những người lớn tuổi có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục giá trị cho con trẻ. Các giá trị như: an toàn; lòng nhân ái; đúng mực; có hiếu với cha mẹ/ông bà ... được hình thành và phát triển trước hết ở gia đình. Do đó, cha mẹ, ông bà là những tấm gương tốt cho việc giáo dục những giá trị trên là những thuận lợi to lớn.

Theo đánh giá của cha mẹ, yếu tố có mức độ thuận lợi ít hơn trong giáo dục giá trị cho con cái là yếu tố thuộc về “kiến thức, kĩ năng” liên quan đến giáo dục giá trị cho con em xét về cả 2 khía cạnh là bản thân cha mẹ thiếu kiến thức và sự phổ biến của các kiến thức đó trên các phương tiện truyền thông, sách báo.

Một câu hỏi đặt ra là đánh giá của cha mẹ về những thuận lợi họ có được trong việc giáo dục giá trị cho con có khác nhau xét theo các tiêu chí như học vấn, nghề nghiệp và địa bàn sinh sống...? Câu trả lời có ở bảng 3 dưới đây.

Bảng 3. So sánh đánh giá của cha mẹ về những thuận lợi khi giáo dục giá trị cho con

Các tiêu chí		ĐTB	ĐLC	p
1. Địa phương	Tp. Hà Nội	4,92	0,69	0,00
	Tp. Huế	4,63	0,72	
	Tp. Hồ Chí Minh	4,72	0,75	
2. Học vấn	Tiểu học, THCS	4,58	0,72	0,00
	THPT	4,85	0,65	
	Trung cấp, CĐ, ĐH	5,02	0,69	
3. Nhóm nghề nghiệp	Công chức, viên chức nhà nước	5,00	0,67	0,00
	Kinh doanh, buôn bán nhỏ, nghề tự do	4,69	0,73	
	Công nhân, nông dân	4,67	0,72	
4. Có con đang học	Trung học cơ sở	4,85	0,70	0,00
	Trung học phổ thông	4,71	0,74	
5. Nơi sinh sống	Nội thành	4,82	0,73	0,00
	Ngoại thành/Nông thôn	4,70	0,72	
6. Vai trò là cha hay mẹ	Cha	4,75	0,73	0,53
	Mẹ	4,77	0,72	
7. Độ tuổi	Từ 26 tới 45 tuổi	4,76	0,70	0,74
	Từ 46- 65 tuổi	4,78	0,75	

Từ các kết quả nghiên cứu thu được ở bảng số liệu 3, chúng tôi đưa ra một số nhận xét sau đây: Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$) trong đánh giá của cha mẹ về những thuận lợi trong quá trình giáo dục giá trị cho con xét theo các tiêu chí địa phương, học vấn, nghề nghiệp, nơi sinh sống là thành phố hay nông thôn và giữa cha mẹ có con đang học trung học cơ sở hay đang học trung học phổ thông. Cụ thể:

- Về địa phương và nơi cư trú của cha mẹ: cha mẹ ở Hà Nội (ĐTB = 4,92), Tp. Hồ Chí Minh (ĐTB = 4,72) cho rằng có nhiều thuận lợi hơn trong việc giáo dục giá trị cho con so với cha mẹ ở Huế (ĐTB = 4,63); các bậc cha mẹ sinh sống ở khu vực nội thành (ĐTB = 4,82) cũng cho rằng họ gặp thuận lợi hơn trong việc giáo dục giá trị cho con hơn các ông bố/bà mẹ sống ở khu vực ngoại thành/nông thôn (ĐTB=4,70). Điều này cho thấy, các bậc cha mẹ sống ở các vùng có điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội phát triển thì có nhiều thuận lợi hơn trong việc giáo dục giá trị cho con cái họ.

- *Về học vấn của cha mẹ:* Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, trình độ học vấn càng cao thì càng thuận lợi trong việc giáo dục giá trị cho con cái họ. Nhóm các cha mẹ có trình độ trung cấp, CĐ, Đại học có ĐTB = 5,02; Nhóm cha mẹ có trình độ học vấn THPT có ĐTB = 4,85; Nhóm cha mẹ có học vấn tiểu học, trung học cơ sở có ĐTB = 4,58 và sự khác biệt này là có ý nghĩa về mặt thống kê khi $p = 0.00$. Theo chúng tôi, sở dĩ có kết quả này là do các bậc cha mẹ có trình độ học vấn càng cao thì cơ hội tiếp cận với các phương pháp giáo dục con, kiến thức, kỹ năng về giáo dục giá trị cho con cũng như hiểu biết về tâm sinh lý của con trẻ tốt hơn các cha mẹ có trình độ văn hóa thấp hơn.

- *Về nhóm nghề của cha mẹ:* Kết quả nghiên cứu ở bảng 3 chỉ ra rằng, nhóm nghề nghiệp của cha mẹ khác nhau thì cũng có đánh giá khác nhau về những thuận lợi trong quá trình giáo dục giá trị cho trẻ. Nhóm cha mẹ là cán bộ, viên chức nhà nước đánh giá họ có nhiều thuận lợi nhất trong việc giáo dục giá trị cho con (ĐTB = 5,00); tiếp đó là nhóm cha mẹ làm nghề "kinh doanh, buôn bán nhỏ, nghề tự do" (ĐTB = 4,69) và cuối cùng là nhóm cha mẹ làm "nông dân, công nhân" (ĐTB = 4,67) và sự khác biệt là có ý nghĩa về mặt thống kê khi $p = 0,00$. Các cán bộ, viên chức nhà nước là những người có trình độ chuyên môn, cơ hội giao tiếp rộng rãi; có kiến thức, kỹ năng và sự hiểu biết con trẻ cũng tốt hơn nên họ đánh giá bản thân gặp nhiều thuận lợi hơn các cha mẹ làm nghề nông, công nhân hay người làm buôn bán nhỏ, lao động tự do.

Không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p > 0,05$) trong đánh giá của các bậc cha mẹ về những thuận lợi trong việc giáo dục giá trị cho con xét theo các tiêu chí độ tuổi hay vai trò của người trả lời là cha hay mẹ.

3.2. Những khó khăn của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho con

Nghiên cứu về những khó khăn của các bậc cha mẹ trong giáo dục giá trị cho con, chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 4. Những khó khăn của cha mẹ trong giáo dục giá trị cho con

Các khó khăn	ĐTB	ĐLC	Mức độ
1. Môi trường xã hội thiếu lành mạnh ảnh hưởng không tốt tới thế hệ trẻ	4,11	1,48	2
2. Thiếu các điều kiện vật chất (nhà văn hóa, khu vui chơi...)	3,93	1,48	2

cho việc giáo dục giá trị cho trẻ			
3. Cha mẹ thiếu thời gian dành cho việc giáo dục con	3,61	1,48	2
4. Mâu thuẫn giữa các thế hệ trong gia đình về việc giáo dục trẻ	3,57	1,49	2
5. Nhà nước chưa có định hướng rõ ràng cho các gia đình là phải giáo dục cho thế hệ trẻ những giá trị nào	3,51	1,43	2
6. Thiếu sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường	3,38	1,51	2
7. Cha mẹ không xây dựng được mối quan hệ tốt với con	3,33	1,61	2
Tổng	3,56	1,17	2

Các kết quả nghiên cứu từ bảng 4 cho phép chúng tôi rút ra một số kết luận sau đây: Những khó khăn mà cha mẹ gặp phải trong quá trình giáo dục giá trị cho con ở mức trung bình ($ĐTB = 3,56$, $SD = 1,17$). Điều này cho thấy cha mẹ có gặp phải khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho con, nhưng những khó khăn này không đến mức quá lớn.

Trong số 7 khó khăn mà chúng tôi đưa ra khảo sát có 4 khó khăn thuộc về phía khách quan (môi trường xã hội; điều kiện về cơ sở vật chất; chính sách của nhà nước; sự phối hợp giữa gia đình-nhà trường và xã hội) và 3 khó khăn thuộc về phía chủ quan (cha mẹ thiếu thời gian; mâu thuẫn giữa các thế hệ; cha mẹ không xây dựng được mối quan hệ tốt với con cái). Chúng tôi nhận thấy, các bậc cha mẹ đánh giá các khó khăn về phía khách quan lớn hơn so với những khó khăn về phía chủ quan.

So sánh những khó khăn theo các tiêu chí khác nhau như tuổi đời, nghề nghiệp, địa bàn sinh sống của cha mẹ... Kết quả thu được như sau:

Bảng 5. Đánh giá của cha mẹ về những khó khăn trong giáo dục giá trị cho con

Các tiêu chí		ĐTB	ĐLC	p
1. Địa phương	Tp. Hà Nội	3,76	1,19	0,00
	Tp. Huế	3,46	1,10	
	Tp. Hồ Chí Minh	3,32	1,14	
2. Học vấn	Tiểu học, THCS	3,27	1,12	0,00
	THPT	3,63	1,18	
	Trung cấp, CĐ, ĐH	3,73	1,20	
3. Độ tuổi	Từ 26 tới 45 tuổi	3,52	1,15	0,10
	Từ 46- 65 tuổi	3,63	1,19	

4. Nhóm nghề nghiệp	Công chức, viên chức nhà nước	3,78	1,21	0,00
	Kinh doanh, buôn bán nhỏ, nghề tự do	3,39	1,11	
	Công nhân, nông dân	3,64	1,18	
5. Có con đang học	Trung học cơ sở	3,51	1,22	0,16
	Trung học phổ thông	3,60	1,13	
6. Nơi sinh sống	Nội thành	3,53	1,15	0,43
	Ngoại thành/Nông thôn	3,59	1,19	
7. Vai trò là cha hay mẹ	Cha	3,62	1,16	0,08
	Mẹ	3,50	1,18	

Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$) trong đánh giá của các bậc cha mẹ về những khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình giáo dục giá trị cho con xét theo các tiêu chí địa phương, học vấn, nghề nghiệp. Cụ thể:

- *Xét về tiêu chí địa phương*: Nhóm cha mẹ ở Hà Nội (ĐTB = 3,76) đánh giá bản thân họ gặp nhiều khó khăn trong việc giáo dục giá trị hơn cha mẹ ở Huế (ĐTB = 3,46) và Tp. Hồ Chí Minh (ĐTB = 3,32).

- *Xét về tiêu chí học vấn*: cha mẹ có trình độ học vấn cao đánh giá họ gặp phải nhiều khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho con hơn cha mẹ có trình độ học vấn thấp hơn, nhóm cha mẹ có học vấn trung học, cao đẳng, đại học (ĐTB = 3,73), nhóm cha mẹ có trình độ học vấn THPT (ĐTB = 3,63) và nhóm cha mẹ có trình độ học vấn tiểu học, trung học cơ sở (ĐTB = 3,27).

- *Xét về tiêu chí nhóm nghề*: cha mẹ có nghề nghiệp khác nhau cũng đánh giá khác nhau về những khó khăn họ gặp phải trong quá trình giáo dục giá trị cho con. Xu hướng chung là nhóm cha mẹ là “cán bộ, viên chức nhà nước” (ĐTB = 3,78) đánh giá những khó khăn trong giáo dục giá trị cho con lớn hơn so với nhóm cha mẹ làm nghề “buôn bán, kinh doanh nhỏ, làm nghề tự do” (ĐTB = 3,39) và nhóm cha mẹ làm nghề “công nhân, nông dân” (ĐTB = 3,64).

Không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p > 0,05$) trong đánh giá của cha mẹ về những khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho con xét theo các tiêu chí độ tuổi; nơi sinh sống; có con đang theo học trung học cơ sở hay trung học phổ thông và vai trò của người trả lời là cha hay mẹ.

4. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu về những thuận lợi, khó khăn của cha mẹ khi giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình, chúng tôi rút ra một số kết luận sau đây:

Những thuận lợi chủ yếu của cha mẹ trong quá trình giáo dục giá trị cho con là “các thành viên trong gia đình yêu thương lẫn nhau”, “người lớn trong gia đình là những tấm gương sáng”, “ông /bà giúp đỡ trong việc giáo dục giá trị cho con”. Kết quả nghiên cứu cho thấy, cha mẹ có nhiều thuận lợi trong việc giáo dục giá trị con em họ và các thuận lợi này đến chủ yếu từ môi trường gia đình.

Theo đánh giá của cha mẹ, khó khăn trong giáo dục giá trị cho con chủ yếu xuất phát từ phía “môi trường xã hội thiếu lành mạnh”; “cha mẹ thiếu thời gian giáo dục con cái”; “nhà nước chưa có chủ trương, chính sách cụ thể trong việc giáo dục trẻ”.

So sánh giữa các nhóm cha mẹ về những thuận lợi, khó khăn trong việc giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa các nhóm cha mẹ xét theo tiêu chí địa bàn cư trú, nghề nghiệp và trình độ học vấn của họ. Xu hướng chung là các nhóm cha mẹ có trình độ học vấn cao, là công chức, viên chức nhà nước và sống ở khu vực thành phố cho rằng họ gặp nhiều điều kiện thuận lợi và khó khăn hơn so với những nhóm cha mẹ khác trong việc giáo dục giá trị cho con.

Tài liệu tham khảo

1. Trương Thị Khánh Hà (2014) và cs, *Định hướng giá trị của cha mẹ và con lứa tuổi trung học cơ sở*, Tạp chí Tâm lý học (10).
2. Trương Thị Khánh Hà (2013), *Giáo trình Tâm lý học phát triển*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Phạm Minh Hạc (2010), *Giá trị học: Cơ sở lý luận góp phần đúc kết xây dựng giá trị chung của người Việt Nam*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Lược – Trần Hà Thu (2014), *Phương pháp giáo dục giá trị cho trẻ em trong gia đình của các bậc cha mẹ*, Tạp chí Tâm lý học (10).
5. Lê Đức Phúc, Mạc Văn Trang (1993), *Giá trị và giáo dục giá trị*, Viện nghiên cứu đại học và giáo dục cơ bản.
6. Thái Duy Tuyên (1994), *Tìm hiểu định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường*, Đề tài KX-07-10, Hà Nội.